

Phần hai

Báo cáo ngân lưu

2/27/2013

Nguyễn Tấn Bình

1

- Báo cáo ngân lưu
 - ✓ Mục đích báo cáo ngân lưu
 - ✓ Giới thiệu dòng ngân lưu
 - ✓ Phương trình tiền mặt
 - ✓ Báo cáo nguồn tiền và sử dụng tiền
 - ✓ Báo cáo ngân lưu
- Phân tích ngân lưu

2/27/2013

Nguyễn Tấn Bình

2

Mục đích của báo cáo ngân lưu

2/27/2013

Nguyễn Tấn Bình

3

Tại sao phải báo cáo ngân lưu

Dòng chảy của nguồn lực

Cung cấp thêm nhiều thông tin rất quan trọng mà **bảng cân đối kế toán** và **báo cáo thu nhập** không thể:

- **Bảng cân đối kế toán** chỉ thể hiện giá trị tài sản và nguồn hình thành tài sản tại một ngày cụ thể (tính thời điểm)
 - ✓ Làm sao biết được trong kỳ kinh doanh, doanh nghiệp đã chi mua sắm (thu bán thanh lý) bao nhiêu đối với tài sản cố định?
 - ✓ Làm sao biết được trong kỳ kinh doanh, doanh nghiệp đã từng đi vay (trả nợ vay) bao nhiêu?

2/27/2013

Nguyễn Tấn Bình

4

Tại sao phải báo cáo ngân lưu (tiếp)

Dòng chảy của tiền mặt

Cung cấp thêm nhiều thông tin rất quan trọng mà **bảng cân đối kế toán** và **báo cáo thu nhập** không thể:

- **Báo cáo thu nhập** được thiết lập theo nguyên tắc kế toán thực tế phát sinh (accrual), chứ không phải theo tiền mặt (cash).
 - ✓ Tại sao có lãi mà không có tiền, và ngược lại?
 - ✓ Làm sao giải thích sự thay đổi (*tăng, giảm*) trong tồn quỹ tiền mặt giữa cuối kỳ và đầu kỳ.

Mục đích tổng quát

- Lý giải sự thay đổi trong tồn quỹ tiền mặt (giữa số cuối kỳ và đầu kỳ)
- Giải thích nguồn tiền mặt đã **được tạo ra** bằng cách nào và đã **được chi tiêu** như thế nào trong kỳ kinh doanh đã qua;
- Chỉ ra mối quan hệ giữa **Lợi nhuận ròng** và **Ngân lưu ròng**
- Đánh giá khả năng **trả nợ đúng hạn**;
- Những thông tin này sẽ rất hữu ích cho các những người ra quyết định (nhà quản trị, nhà cho vay, các cổ đông, các nhà đầu tư, v.v...) trong việc **dự đoán dòng tiền trong tương lai**.

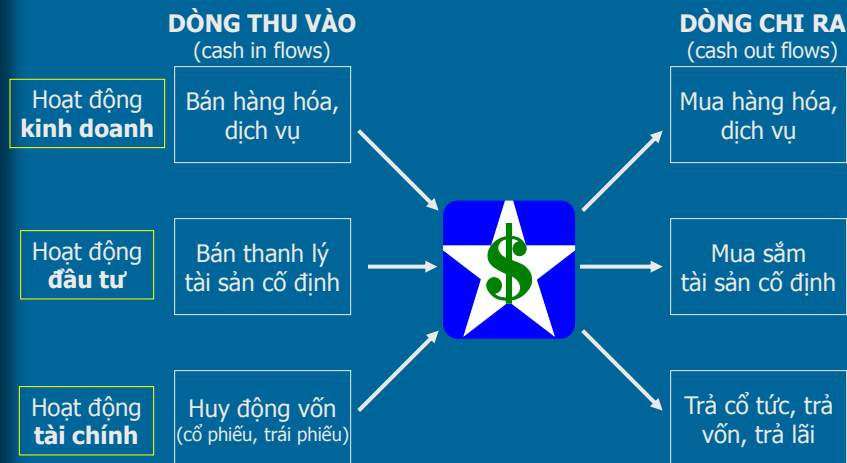
Quy định ở các nước

- Các nước yêu cầu bắt buộc
 - Mỹ, Anh, Pháp
- Các nước không bắt buộc
 - Đức
- Các nước bắt buộc một số loại công ty
 - Nhật
- **Việt Nam?**



Giới thiệu dòng ngân lưu

Dòng tiền mặt thu vào, chi ra thể hiện kết quả trên **Báo cáo ngân lưu**



2/27/2013

Nguyễn Tấn Bình

9

Hoạt động nào cũng liên quan đến **TIỀN**

- **Hoạt động kinh doanh:**
 - Thu tiền bán hàng, cung cấp dịch vụ, thu khác
 - Chi tiền mua hàng, chi trả dịch vụ, chi phí quản lý
- **Hoạt động đầu tư:**
 - Chi mua sắm tài sản, chi đầu tư chứng khoán, chi hùn vốn, liên doanh, chi đầu tư bất động sản.
 - Thu do bán thanh lý tài sản, bán thu hồi đầu tư
- **Hoạt động tài chính (huy động vốn):**
 - Thu do đi vay, góp vốn (tăng nguồn vốn)
 - Chi trả nợ, trả lại vốn (giảm nguồn vốn)

Thảo luận:

- Chi trả cổ tức
- Chi trả lãi vay

2/27/2013

Nguyễn Tấn Bình

10

Công ty Cửu Long

Bảng cân đối kế toán, ngày 31/12

TÀI SẢN	2011	2012	NỢ VÀ VỐN	2011	2012
Tiền mặt	200	2	Vay ngân hàng	250	130
Khoản phải thu	100	458	Khoản phải trả	<u>152</u>	<u>140</u>
Hàng tồn kho	<u>220</u>	<u>550</u>	<i>Cộng nợ ngắn hạn</i>	<i>402</i>	<i>270</i>
<i>Cộng tài sản ngắn hạn</i>	<i>520</i>	<i>1.010</i>	Vốn chủ sở hữu	800	1.028
Tài sản cố định (ròng)	920	850	Lợi nhuận giữ lại	<u>238</u>	<u>562</u>
Trong đó,			<i>Cộng vốn chủ sở hữu</i>	<i>1.038</i>	<i>1.590</i>
Nguyên giá (*)	1000	970			
Khấu hao (tích lũy)	-80	-120			
Tổng cộng	1.440	1.860	Tổng cộng	1.440	1.860

(*) Thanh lý tài sản cố định có nguyên giá: 30, đã khấu hao: 10, giá bán: 20)

2/27/2013

Nguyễn Tấn Bình

11

Công ty Cửu Long

Báo cáo thu nhập, đến ngày 31/12

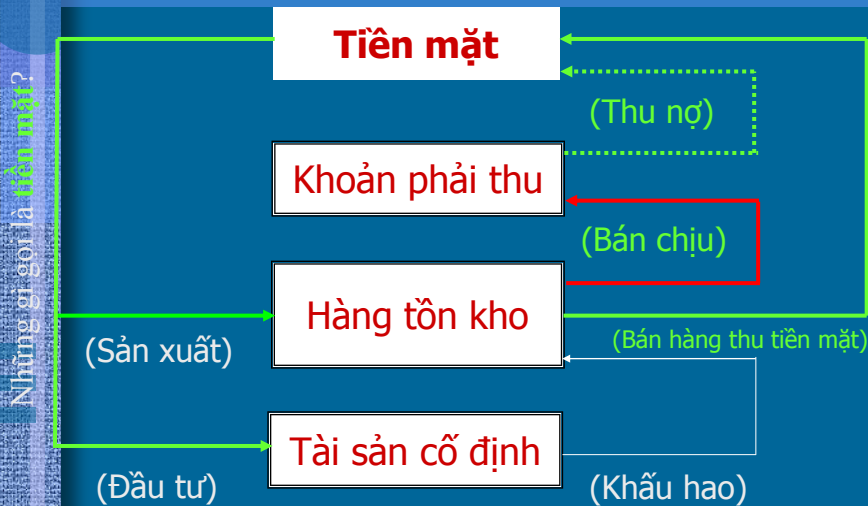
	2011	2012
Doanh thu	7.000	7.500
Giá vốn hàng bán	<u>5.800</u>	<u>6.100</u>
Lợi nhuận gộp	1.200	1.400
Chi phí kinh doanh	800	825
Chi phí khấu hao	<u>50</u>	<u>50</u>
EBIT	350	525
Lãi vay	38	53
Lợi nhuận trước thuế	312	472
Thuế thu nhập (25%)	78	118
Lợi nhuận ròng	234	354

2/27/2013

Nguyễn Tấn Bình

12

Chu kỳ sản xuất và dòng ngân lưu



2/27/2013

Nguyễn Tấn Bình

13

Dòng ngân lưu (dòng tiền)

- Những hình ảnh dễ hiểu về dòng tiền
- Phân biệt **dòng tiền** (cash flow) và **tồn quỹ tiền mặt** (cash balance).
- Ngân lưu từ các khoản **tài sản**
- Ngân lưu từ các khoản **tài chính**

2/27/2013

Nguyễn Tấn Bình

14

Phương trình tiền mặt

2/27/2013

Nguyễn Tấn Bình

15

Phương trình tiền mặt

(từ đẳng thức căn bản, chuyển vế, đổi dấu)

Tài sản = Nợ (phải trả) + Vốn (chủ)

⇒ Tài sản ngắn hạn + Tài sản cố định = Nợ + Vốn

⇒ Tiền mặt + Khoản phải thu + Hàng tồn kho =
Nợ + Vốn - Tài sản cố định

⇒ **Tiền mặt** =

Nợ + Vốn - Tài sản cố định - Khoản phải thu - Hàng tồn kho

- ✓ Một thay đổi trong **Nợ hoặc Vốn** sẽ làm **thay đổi cùng chiều** với Tiền mặt.
- ✓ Một thay đổi trong **Tài sản** sẽ làm **thay đổi ngược chiều** với Tiền mặt.

2/27/2013

Nguyễn Tấn Bình

16

Tiền từ đâu đến và đi về đâu?

Công ty Cửu Long	2011	2012	Thay đổi	Ngân lưu
TÀI SẢN				
Tiền mặt	200	2	-198	???
Khoản phải thu	100	458	358	-358
Hàng tồn kho	220	550	330	-330
Tài sản cố định, ròng	920	850	-70	70
NỢ & VỐN CHỦ				
Vay ngân hàng	250	130	-120	-120
Khoản phải trả	152	140	-12	-12
Vốn chủ sở hữu	800	1028	228	228
Lợi nhuận giữ lại	238	562	324	324

Chỉ như là một bộ sưu tập các dấu "+" và dấu "-"

2/27/2013

Nguyễn Tấn Bình

17

Báo cáo nguồn tiền và sử dụng tiền

Công ty Cửu Long 2012

NGUỒN TIỀN

Giảm trong tài sản cố định:	70
Tăng trong vốn chủ sở hữu:	228
Tăng trong lợi nhuận giữ lại:	324
Giảm trong tiền mặt tồn quỹ:	198

Tổng cộng: 820

SỬ DỤNG TIỀN

Tăng trong khoản phải thu:	358
Tăng trong hàng tồn kho:	330
Giảm trong nợ vay ngân hàng:	120
Giảm trong khoản phải trả:	12

Tổng cộng: 820

2/27/2013

Nguyễn Tấn Bình

18

Công ty Cửu Long	2011	2012	Thay đổi	Ngân lưu
TÀI SẢN				
Tiền mặt	200	2	-198	???
Khoản phải thu	100	458	358	-358
Hàng tồn kho	220	550	330	-330
Tài sản cố định, ròng	920	850	-70	70
NỢ & VỐN CHỦ				
Vay ngân hàng	250	130	-120	-120
Khoản phải trả	152	140	-12	-12
Vốn chủ sở hữu	800	1028	228	228
Lợi nhuận giữ lại	238	562	324	324

Công ty Cửu Long
BÁO CÁO NGÂN LƯU
Phương pháp gián tiếp

I. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	
Lợi nhuận ròng	354
Điều chỉnh khấu hao	50
Điều chỉnh thay đổi trong vốn lưu động:	
Tăng trong các khoản phải thu	-358
Tăng trong hàng hóa tồn kho	-330
Giảm trong các khoản phải trả	-12
Ngân lưu ròng từ hoạt động kinh doanh	-296
II. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ	
Thanh lý tài sản cố định	20
Ngân lưu ròng từ hoạt động đầu tư	20
III. HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH	
Vay ngân hàng	-120
Vốn chủ sở hữu	228
Chia cổ tức	-30
Ngân lưu ròng từ hoạt động tài chính	78
TỔNG NGÂN LƯU RÒNG (=I+II+III)	-198
<i>Đối chiếu:</i>	
Tồn quỹ đầu kỳ	200
Tồn quỹ cuối kỳ:	2



2/27/2013

Nguyễn Tấn Bình

19

Một lần nữa, lưu ý về khấu hao



Khấu hao **không phải** là dòng thu, chi tiền mặt → **không ảnh hưởng** trực tiếp đến ngân lưu

Ví dụ minh họa bên dưới:

Các mức khấu hao khác nhau làm ảnh hưởng đến lợi nhuận ròng nhưng không ảnh hưởng đến ngân lưu ròng.

Doanh thu (tiền mặt)	1.000	1.000	1.000	1.000
(-) Chi phí (tiền mặt)	600	600	600	600
(-) Khấu hao	0	300	400	500
(=) Lợi nhuận ròng	400	100	0	(100)
Ngân lưu ròng (= Lợi nhuận ròng + khấu hao)	400	400	400	400

2/27/2013

Nguyễn Tấn Bình

20

Phân tích tổng quát báo cáo ngân lưu

2/27/2013

Nguyễn Tấn Bình

21

Báo cáo ngân lưu có cho ta biết doanh nghiệp đang ở giai đoạn phát triển nào?

<i>Ngân lưu ròng</i>	Cty A	Cty B	Cty C
Hoạt động kinh doanh	(10)	12	22
Hoạt động đầu tư	(40)	(20)	(12)
Hoạt động tài chính	50	8	(10)
<i>Thay đổi trong tiền mặt</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>

2/27/2013

Nguyễn Tấn Bình

22

Báo cáo ngân lưu có cho ta biết doanh nghiệp đang ở giai đoạn phát triển nào?

Gợi ý thảo luận:

- **Công ty A:** doanh nghiệp mới, đang phát triển nhanh, hoạt động chưa có lãi, khoản phải thu và hàng tồn kho cao. Để duy trì sự phát triển phải đầu tư tài sản và phải huy động vốn từ bên ngoài.
- **Công ty B:** vẫn là doanh nghiệp đang phát triển, hoạt động có hiệu quả nhưng tốc độ chậm lại. Vẫn còn phải đầu tư và cần đến nguồn huy động vốn.
- **Công ty C:** doanh nghiệp trưởng thành, ổn định. Ngân lưu từ hoạt động kinh doanh lành mạnh, thu về nhiều hơn nhu cầu đầu tư. Và công ty đã dùng nó chi trả nợ, chia cổ tức.

2/27/2013

Nguyễn Tấn Bình

23

Microsoft, Báo cáo ngân lưu Năm kết thúc đến 30/6 (triệu đô-la)

Các hoạt động	2011	2010	2009
Hoạt động kinh doanh			
Lợi nhuận ròng	23,150	18,760	14,569
Điều chỉnh khấu hao	2,766	2,673	2,562
Lỗ (lãi) từ hoạt động ĐT, TC	4,081	1,979	2,084
<i>Thay đổi trong vốn lưu động:</i>			
Khoản phải thu	(1,451)	(2,238)	2,215
Hàng tồn kho	(561)	(44)	255
Tài sản ngắn hạn khác	(1,259)	464	(677)
Nợ ngắn hạn	268	2,479	(1,971)
Ngân lưu hoạt động kinh doanh	26,994	24,073	19,037
Ngân lưu hoạt động tài chính	(8,376)	(13,291)	(7,463)
Ngân lưu hoạt động đầu tư	(14,616)	(11,314)	(15,770)
Ảnh hưởng tỉ giá	103	-39	-67
Ngân lưu ròng	4,105	(571)	(4,263)
Tồn quỹ đầu kỳ	5,505	6,076	10,339
Tồn quỹ cuối kỳ	9,610	5,505	6,076

2/27/2013

Nguyễn Tấn Bình

24